

Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/2016 (3Y)
Giới tính: Nữ
Ngày: 29/05/2025
Kv/p: 67.00
mA: 10.00
DAP: 0.533 mm²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể ban đầu

Đánh giá chất lượng phim X-quang toàn cảnh, xác định độ tuổi bệnh nhân dựa trên sự phát triển răng (hàm răng hỗn hợp), quan sát tổng quát cấu trúc xương hàm, khớp thái dương hàm và xoang hàm.

2

Kiểm tra răng cối sữa thứ hai hàm trên bên phải (răng 55)

Xác định vị trí răng 55. Quan sát vùng thân răng và chân răng. Dựa trên chẩn đoán, ghi nhận sự hiện diện của vùng thấu quang lớn hoặc miếng trám cũ có mức độ trung bình (moderate).

3

Kiểm tra răng cối sữa thứ hai hàm trên bên trái (răng 65)

Xác định vị trí răng 65. Quan sát vùng thân răng và chân răng. Dựa trên chẩn đoán, ghi nhận sự hiện diện của vùng thấu quang lớn hoặc miếng trám cũ có mức độ trung bình (moderate).

4

Kiểm tra răng cối sữa thứ hai hàm dưới bên trái (răng 75)

Xác định vị trí răng 75. Quan sát vùng thân răng và chân răng. Dựa trên chẩn đoán, ghi nhận vùng thấu quang lan rộng (sâu răng nặng - severe) ở răng này.

5

Kiểm tra răng cối sữa thứ hai hàm dưới bên phải (răng 85)

Xác định vị trí răng 85. Quan sát vùng thân răng và chân răng. Dựa trên chẩn đoán, ghi nhận vùng thấu quang lan rộng (sâu răng nặng - severe) ở răng này.

6

Đánh giá các răng khác và mầm răng vĩnh viễn

Quan sát các răng sữa và răng vĩnh viễn khác đang mọc hoặc đang trong giai đoạn phát triển, tìm kiếm các dấu hiệu bệnh lý khác nếu có.

7

Tổng kết và đưa ra nhận định

Tổng hợp các phát hiện chính, đặc biệt là tình trạng sâu răng/phục hồi trên các răng 55, 65, 75 (mức độ trung bình) và 85 (sâu răng lan rộng, mức độ nặng) theo chẩn đoán được cung cấp, để lập kế hoạch điều trị phù hợp cho bệnh nhân.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ sâu răng cao, đặc biệt trên các răng sữa. Các răng sữa cối thứ hai có tổn thương lớn, có thể ảnh hưởng đến mầm răng vĩnh viễn đang phát triển bên dưới.

* Severe: Sâu răng lan rộng trên răng cối sữa thứ hai.

Vị trí: răng số 75 hàm dưới bên trái

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Tổn thương sâu răng rất lớn ở mặt gần răng 75, lan rộng vào buồng tủy, có nguy cơ cao gây nhiễm trùng tủy cấp tính hoặc mãn tính.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang rất lớn, lan từ mặt gần vào trung tâm răng.
- Buồng tủy bị ảnh hưởng bởi vùng thấu quang.

Tiên lượng (nếu điều trị):

Cần can thiệp khẩn cấp (nhổ bỏ hoặc điều trị tủy răng sữa nếu có chỉ định), tiên lượng cho răng này kém. Mục tiêu điều trị là loại bỏ ổ nhiễm trùng và bảo vệ mầm răng vĩnh viễn 35.

Tiên lượng (nếu không điều trị):

Tiên lượng rất xấu, chắc chắn sẽ tiến triển thành viêm tủy, hoại tử tủy, áp xe và có nguy cơ làm tổn thương mầm răng vĩnh viễn 35.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

* Severe: Sâu răng lan rộng trên răng cối sữa thứ hai.

Vị trí: răng số 85 hàm dưới bên phải

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Tổn thương sâu răng tái phát hoặc phục hồi lớn có mật độ cản quang kém trên răng 85, có thể liên quan đến tủy.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang lớn trên thân răng và có thể lan tới buồng tủy.
- Viền không đều của vùng thấu quang.

Tiên lượng (nếu điều trị):

Cần can thiệp khẩn cấp (nhổ bỏ hoặc điều trị tủy răng sữa nếu có chỉ định), tiên lượng cho răng này kém. Mục tiêu điều trị là loại bỏ ổ nhiễm trùng và bảo vệ mầm răng vĩnh viễn 45.

Tiên lượng (nếu không điều trị):

Tiên lượng rất xấu, chắc chắn sẽ tiến triển thành viêm tủy, hoại tử tủy, áp xe và có nguy cơ làm tổn thương mầm răng vĩnh viễn 45.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

* Moderate: Vùng thấu quang lớn hoặc phục hồi trên răng cối sữa thứ hai.

Vị trí: răng số 55 hàm trên bên phải

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Tổn thương sâu răng tái phát hoặc phục hồi lớn có mật độ cản quang kém trên răng 55, có thể liên quan đến tủy.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang lớn trên thân răng và có thể lan tới buồng tủy.
- Viền không đều của vùng thấu quang.

Tiên lượng (nếu điều trị):

Tiên lượng tốt nếu có thể phục hồi hoặc nhổ bỏ theo đúng chỉ định nhổ răng sữa theo tuổi.

Tiên lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ nhiễm trùng tủy, áp xe, ảnh hưởng đến sự phát triển của răng vĩnh viễn 15.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị

* Moderate: Vùng thấu quang lớn hoặc phục hồi trên răng cối sữa thứ hai.

Vị trí: răng số 65 hàm trên bên trái

Độ tin cậy của AI: 🔒 High

Chi tiết kỹ thuật:

Tổn thương sâu răng tái phát hoặc phục hồi lớn có mật độ cản quang kém trên răng 65, có thể liên quan đến tủy.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang lớn trên thân răng và có thể lan tới buồng tủy.
- Viền không đều của vùng thấu quang.

Tiên lượng (nếu điều trị):

Tiên lượng tốt nếu có thể phục hồi hoặc nhổ bỏ theo đúng chỉ định nhổ răng sữa theo tuổi.

Tiên lượng (nếu không điều trị):

Nguy cơ nhiễm trùng tủy, áp xe, ảnh hưởng đến sự phát triển của răng vĩnh viễn 25.

Giải thích cho bệnh nhân

Đề xuất Kế hoạch Điều trị